

Bình Định, ngày 08 tháng 10 năm 2020

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH 9 THÁNG NĂM 2020

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ

Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Bình Định công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 9 tháng năm 2020 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 9 tháng	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện 9 tháng năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	7.730	6.542	85	118
1.1	Lệ phí	450	468	104	149
	Lệ phí cấp giấy chứng nhận QSDĐ, QSH nhà ở	450	468	104	149
1.2	Phí	7.280	5.807	379	111
	Phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	4.650	3.547	76	114
	Phí giao dịch bảo đảm	2.575	2.203	86	106
	Phí khai thác và sử dụng thông tin đất đai	25	41	164	114
	Phí khai thác, sử dụng thông tin dữ liệu đo đạc và bản đồ	30	16,0	53	320
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	6.532	4.637	71	164
1	Chi sự nghiệp kinh tế	6.532	4.637	71	164
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	6.532	4.637	71	164
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	1.198	1.369,9	225	50
1	Lệ phí	450	468,0	104	149
	Lệ phí cấp giấy chứng nhận QSDĐ, QSH nhà ở	450	468	104	149

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 9 tháng	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện 9 tháng năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
2	Phí	748	901,90	121	38
	Phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	465	560	120	36
	Phí giao dịch bảo đảm	258	304	118	37
	Phí khai thác và sử dụng thông tin đất đai	10	29	285	159
	Phí khai thác, sử dụng thông tin dữ liệu đo đạc và bản đồ	15	9,40	63	470
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	3.708	731,877	19,74	13
I	Nguồn ngân sách trong nước	3.708	731,877	19,74	13
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế	3.708	731,877	19,74	13
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	3.708	731,877	19,74	13
	Kinh phí thực hiện không tự chủ	3.708	731,877	19,74	13
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 9 tháng	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện 9 tháng năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				

Bình Định, Ngày 07 tháng 10 năm 2020

KT GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Thị Hồng Hà

